

QUYẾT TOÁN THU - CHI
NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày 12/2024 của Giám đốc BHXH tỉnh Đắk Lắk)

TT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
I	Quyết toán thu BHXH, BHYT, BHTN	1,428,794,865,081	1,428,794,865,081
1	BHXH bắt buộc	908,271,583,479	908,271,583,479
2	BHXH tự nguyện	22,800,925,524	22,800,925,524
3	BHYT	428,828,225,192	428,828,225,192
4	BHTN	65,766,062,211	65,766,062,211
5	Lãi chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN	3,128,068,675	3,128,068,675
II	Quyết toán chi BHXH, BHTN	1,420,572,884,416	1,420,572,884,416
1	Chi quỹ BHXH	1,241,268,727,647	1,241,268,727,647
1.1	Chi quỹ ốm đau, thai sản	73,129,723,882	73,129,723,882
1.2	Chi quỹ TNLĐ-BNN	2,279,987,310	2,279,987,310
1.3	Chi quỹ hưu trí, tử tuất	1,165,859,016,455	1,165,859,016,455
3	Chi quỹ BHTN	179,304,156,769	179,304,156,769
III	Quyết toán chi BHYT	1,035,396,686,712	1,035,396,686,712
1	Chi KCB BHYT	1,031,960,074,208	1,031,960,074,208
2	Chi chăm sóc sức khỏe ban đầu	3,436,612,504	3,436,612,504
3	Chi kết dư quỹ để lại cho địa phương		
IV	Quyết toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN	116,327,557,309	116,327,557,309
	Trong đó:		
	Quỹ lương	15,857,837,885	15,857,837,885
	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản	1,971,896,880	1,971,896,880
	Trích lập các quỹ	38,186,392,194	38,186,392,194
V	Quyết toán thu các quỹ cơ quan		
1	Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp		
	Số thu	5,740,466,610	5,740,466,610
	Số chi	729,423,000	729,423,000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
	Số thu	14,586,539,437	14,586,539,437
	Số chi	13,920,481,596	13,920,481,596
3	Quỹ dự phòng ổn định thu nhập	-	-
	Số thu	23,638,506,957	23,638,506,957
	Số chi	17,012,109,598	17,012,109,598

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị

Người lập biểu

TP KHTC

Lê Thị Kim Dung

Nguyễn Thị Tú Anh

Nguyễn Khắc Tuấn